

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN B  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/2024/QĐST-DS

Ngày: 06 - 6 - 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
-----

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH LÂM ĐỒNG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đức Trường**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Trần Thị Quế**

2. Bà **Hồ Thị Hồng Liên**

*Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Anh Vương** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Bà **Lâm Thị Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày **06** tháng **6** năm **2024** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 127/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

\* **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần **Q**. Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Kha Cẩm P**. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ. Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Pax Sky - Số 26 Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. Văn bản ủy quyền lập ngày 19 tháng 4 năm 2024. (có mặt).

\* **Bị đơn:** Vợ chồng ông **Nguyễn Viết X**, sinh năm: 1979 và bà **Phạm Thị T**, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Thôn 8, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt).

**Xét thấy:** Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

- Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 463 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

## **QUYẾT ĐỊNH**

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Q đối với vợ chồng ông Nguyễn Viết X, bà Phạm Thị T về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*”.

### **1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:**

1.1- Vợ chồng ông Nguyễn Viết X, bà Phạm Thị T đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q tổng số tiền là **4.856.381.968đ** (*Bốn tỷ tám trăm năm mươi sáu triệu ba trăm tám mươi một ngàn chín trăm sáu mươi tám đồng*). Trong đó: Tiền gốc là 4.045.459.300đ; tiền lãi là 810.922.668đ (tiền lãi đã được tính đến hết ngày 06/6/2024).

*Kể từ ngày 07/6/2024, vợ chồng ông Nguyễn Viết X, bà Phạm Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà vợ chồng ông Nguyễn Viết X, bà Phạm Thị T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.*

1.2- Tiếp tục duy trì biện pháp thế chấp tài sản theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 5243, Quyền số 05/2022 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Đ, tỉnh Lâm Đồng công chứng ngày 09/5/2022 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Q với vợ chồng ông Nguyễn Viết X, bà Phạm Thị T để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp vợ chồng ông Nguyễn Viết X, bà Phạm Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q có quyền được tự phát mại tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

1.3- Về chi phí tố tụng: Vợ chồng ông Nguyễn Viết X, bà Phạm Thị T đồng ý trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

**2. Về án phí:** Buộc vợ chồng ông Nguyễn Viết X, bà Phạm Thị T phải chịu 112.856.000đ (*Một trăm mười hai triệu tám trăm năm mươi sáu ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngân hàng thương mại cổ phần Q không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng thương mại cổ phần Q được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 55.074.000đ (*Năm mươi lăm triệu không trăm bảy mươi tư ngàn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012885 ngày 19 tháng 6 năm 2023 và số tiền 5.342.000đ (*Năm triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án

phí, lệ phí Tòa án số 0006884 ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày công bố và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Đã ký***

**Nguyễn Đức Trường**